

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN,
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày 14 -4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Tân Việt

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lý Thị Dung, ông Đinh Công Ó

- Thư ký phiên tòa: bà Phan Thị Hương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Luyến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo: Hoàng Văn Th, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1973 tại Phù Yên – Sơn La; nơi cư trú: Bản X, xã Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): không; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn Chày (đã chết); con bà: Đinh Thị Mải (đã chết); có vợ là Đinh Thị Thiên, bị cáo có 02 con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 14/01/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Quang Huy, huyện Phù Yên áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại cấp xã trong thời gian 3 tháng; Ngày 08/3/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng; nhân thân: Năm 1990, bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; năm 1995, bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; năm 1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 7 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Năm 2009, bị Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên quyết định cưỡng chế đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc trong thời gian 24 tháng. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 12 năm 2021 đến nay, “có mặt”.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: anh Vì Xuân Tuân, sinh năm 1990; địa chỉ: bản Chiềng Hạ, xã Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, “vắng mặt”.

+ Người phiên dịch: bà Mà Thị Yến, sinh năm 1961; nơi cư trú: tiểu khu 1, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 22/12/2021, bị cáo Hoàng Văn Th đang ở nhà tại bản Mo Nghè 2, xã Quang Huy, huyện Phù Yên thì có Vì Xuân Tuân ở bản Chiềng Hạ, xã Quang Huy, huyện Phù Yên đến nhà hỏi mua ma túy để sử dụng. Bị cáo Th lấy gói ma túy đang cất giấu ở trong túi áo ra rồi đổ một ít ma túy vào một mảnh giấy trắng và gói lại để bán cho Tuân với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Tuân điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng, khi đến khu vực Nghĩa trang bản Mo Nghè thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Trên cơ sở lời khai của Tuân, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo Th, thu giữ của Th 01 gói ma túy. Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Th khai mua của một người đàn ông là mặt dân tộc H'Mông.

Tại biên bản mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu gửi giám định xác định (bút lục số 21): Vật chứng thu giữ của Vì Xuân Tuân là 01 gói giấy trắng, bên trong là chất bột màu trắng ngà có khối lượng là 0,018 gam; vật chứng thu giữ của Hoàng Văn Th là 01 gói nilon màu hồng, bên trong là nilon màu xanh, bên trong cùng là chất bột màu trắng ngà có khối lượng là 0,20 gam. Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ 0,018 gam chất bột màu trắng ngà của Tuân (ký hiệu T1) và 0,20 gam chất bột màu trắng ngà của Th (ký hiệu TH1) gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 96 ngày 24/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận (bút lục số 22): Mẫu gửi giám định ký hiệu TH1, T1 đều là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định T1 = 0,018 gam, TH1 = 0,20 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,218 gam, loại Heroine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Th không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Cơ quan điều tra và của Phòng kỹ thuật hình sự nêu trên.

Với những tình tiết như trên, tại Cáo trạng số: 15/CT – VKS - PY ngày 28/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố Hoàng Văn Th về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kết thúc việc xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Hành vi của bị cáo Hoàng Văn Th đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy màu trắng và phong bì niêm phong vật chứng khi bắt giữ Vì Xuân Tuân; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu khi bắt người phạm tội quả tang, 01 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu xanh. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của Hoàng Văn Th.

Trong phần đối đáp, bị cáo Hoàng Văn Th nhất trí với quyết định truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Kết thúc tranh luận bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Th khai nhận đã bán cho Vì Xuân Tuân 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Khối lượng ma túy còn lại bị cáo cất giấu trong túi áo nếu có ai mua thì bán nhằm mục đích kiếm lời. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người có hành vi cất giữ ma túy, Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo tinh thần tiểu mục 3.3, mục 3, phần II của Thông tư liên tịch số: 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp thì: “3.3. *“Mua bán trái phép chất ma túy” là một trong các hành vi sau đây:*

a) Bán trái phép chất ma túy cho người khác (không phụ thuộc vào nguồn gốc chất ma túy do đâu mà có) bao gồm cả việc bán hộ chất ma túy cho người khác để hưởng tiền công hoặc các lợi ích khác”;

e) Tàng trữ chất ma túy nhằm bán trái phép cho người khác;

Theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự thì “1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.*

Kết quả cân tịnh và giám định vật chứng xác định: Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0, 218gam, loại Heroine. Như vậy, hành vi của Hoàng Văn Th đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc “Mua bán trái phép chất ma túy” bị pháp luật nghiêm cấm nhưng lợi nhuận, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội.

[3.2] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân rất xấu, ngày 08/3/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng; năm 1990, bị

Tòa án nhân dân huyện Phù Yên xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản riêng của công dân; năm 1995, bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản riêng của công dân; năm 1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 7 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; năm 2009, bị Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên quyết định cưỡng chế đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc trong thời gian 24 tháng. Bản thân là người dân tộc thiểu số, làm nghề lao động tự do, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo. Bị cáo có người thân (anh ruột) Hoàng Tiến Chiêu, Hoàng Xuân Ấn là Liệt sỹ, người có công với cách mạng, được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,...*” do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế gia đình còn khó khăn (bút lục số 51). Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 mảnh giấy màu trắng và phong bì niêm phong vật chứng khi bắt giữ Vì Xuân Tuân; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu khi bắt người phạm tội quả tang, 01 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu xanh, xác định là vật chứng, vật không có giá trị; *Căn cứ vào Điều 89, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự*. Hội đồng xét xử cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn Th, do bị cáo phạm tội mà có. *Căn cứ b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng hình sự*. Hội đồng xét xử cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với Vì Xuân Tuân, mục đích mua và cất giấu ma túy là để sử dụng, chưa có tiền án, tiền sự, khối lượng ma túy cất giấu dưới 0,1 gam. Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính đối với Tuân là đúng quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Đối với người đàn ông lạ mặt đã bán ma túy cho bị cáo. Bị cáo không biết họ tên, địa chỉ của người đàn ông đó ở đâu. Ngoài lời khai của bị cáo, không còn chứng cứ nào khác chứng minh việc mua bán ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý.

Do đến ngày xét xử, thời hạn tạm giam đối với bị cáo đã hết nên Hội đồng xét xử cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ Luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 12 năm 2021 (ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh giấy màu trắng và phong bì niêm phong vật chứng khi bắt giữ Vì Xuân Tuấn; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu khi bắt người phạm tội quả tang, 01 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu xanh (đựng trong phong bì do Công an huyện Phù Yên niêm phong).

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của Hoàng Văn Th.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Hoàng Văn Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/4/2022).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên;
- Người bào chữa (nếu có);
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- Cơ quan HSNV-CA huyện;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL, NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: HS.

} Giao

} Gửi

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

